

SUY NGHĨ VỀ MỘT ĐƯỜNG LỐI QUẢN CHỨNG TRONG TẦM NHÌN NGÔN NGỮ HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN LAI

Lâu nay, chúng ta thường nói đến tính quần chúng trong ngôn ngữ Hồ Chủ tịch. Theo chúng tôi, trong cách sử dụng và điều hành ngôn ngữ của Hồ Chủ tịch, ngoài cái mà ta thường gọi là tính quần chúng, Người còn hướng tới một đường lối quần chúng như một chiến lược ngôn từ (a public policy as a wording strategy) trong tầm nhìn ngôn ngữ của mình. Bài viết cố gắng làm rõ vấn đề còn ít được chú ý này, qua đó, góp phần làm sáng tỏ những điều còn mặc định trong tầm nhìn ngôn ngữ Hồ Chủ tịch mà giới ngữ học đang muốn hướng tới nhân dịp kỷ niệm 125 ngày sinh của Người.

Từ tất cả những gì đã có được trong quá trình nghiên cứu, chúng ta có thể khẳng định được rằng, với Hồ Chủ tịch, mối quan hệ giữa xã hội và ngôn ngữ không bao giờ là mối quan hệ trừu tượng. Trái lại, với Người, ngôn ngữ là một thực thể vận động. Nó gắn liền một cách cụ thể lịch sử với cuộc sống xã hội thông qua giao tiếp và luôn được mở ra trong tầm nhìn ứng dụng có chủ đích, hướng vào quảng đại quần chúng.

Chính vì vậy, khi nói đến *đường lối quần chúng trong tầm nhìn ngôn ngữ* của Hồ Chủ tịch, chúng ta không thể không quan tâm đúng mức đến đối tượng tiếp nhận, với tất cả ý nghĩa vừa tích cực vừa triệt để của nó, theo định hướng *nâng cao dân trí để kích thích hành động cách mạng của quảng đại quần chúng*.

Đó là cái đích cụ thể mà Hồ Chủ tịch luôn hướng tới. Và cái đích cụ thể này không thể hiểu tách rời với chiều sâu tinh tế, định hướng chức năng cho ngôn ngữ thể hiện qua những lời khuyên của Người:

“... mỗi câu nói, mỗi chữ viết phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng

... khi nói, khi viết phải làm thế nào cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm làm theo lời kêu gọi của mình” (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, tr. 16).

Như vậy, khi nói đến tầm nhìn và tư tưởng cách mạng của Hồ Chủ tịch mà không nói đến tính định hướng trên thì có thể nói là ta chưa hiểu được một cách sâu sắc ý nghĩa *hành động thực tiễn* nằm trong tư tưởng ngôn ngữ của Người.

Và khi hiểu được những lời khuyên trên gắn với chiều sâu của một đường

Nguyễn Lai. Giáo sư, Tiến sĩ khoa học.
Trường Đại học Thái Bình Dương.

lối quần chúng trong tính chính thể của nó, ta mới thật sự sáng tỏ: Cái đích ngôn ngữ của Hồ Chủ tịch ở đây không gì khác hơn là định hướng hành động cách mạng cho quần chúng; và, với Hồ Chủ tịch, rõ ràng, một đường lối quần chúng trong ngôn ngữ không thể tách rời một đường lối quần chúng trong cách mạng.

1. Để hiểu sâu thêm đường lối quần chúng trong tầm nhìn ngôn ngữ của Hồ Chủ tịch, có lẽ ta không thể không nhắc tới lời khẳng định đầu tiên mang tính tuyên ngôn trong *Đường Cách mệnh* của Người: “Sách này chỉ ước ao sao cho đồng bào xem rồi thì nghĩ lại, nghĩ rồi thì tỉnh dậy, tỉnh rồi thì đứng lên đoàn kết làm cách mạng...”.

Dĩ nhiên, trước hết, đây là một định hướng hành động cách mạng cho quần chúng. Nhưng không chỉ có thế. Nếu nhìn sâu hơn vào tuyên ngôn trên, phải chăng, bên cạnh định hướng hành động, ta còn gián tiếp nhận ra thêm một điều không kém phần quan trọng. Đó là *quan điểm thực tiễn* trong cách xác định đối tượng quần chúng. Rõ ràng, ở đây, tin ở quần chúng, nhưng không phải Hồ Chủ tịch tôn vinh sức mạnh quần chúng như sức mạnh siêu hình trời cho sẵn. Đồng thời đó cũng không phải là sự chấp nhận trạng thái chưa được thức tỉnh của quần chúng với thái độ bị động. Trái lại, cách nhìn của Hồ Chủ tịch là cách nhìn chủ động gắn với tinh thần cải tạo đầy trách nhiệm của người cách mạng. Không thấy và không nhấn mạnh xuất phát điểm này trong

tầm nhìn thực tiễn của Hồ Chủ tịch về đối tượng quần chúng *với tính lịch sử cụ thể của nó*, ta khó thấu triệt tư tưởng sâu sắc của Người về *một đường lối quần chúng vừa cho cách mạng vừa cho ngôn ngữ* mà ta đang muốn nói đến.

Nhưng, với Hồ Chủ tịch, chiều sâu của một đường lối quần chúng hình như chưa dừng lại ở đó. Chỉ dẫn cách vận động quần chúng, Người lại còn đặc biệt tha thiết nhắc nhở chúng ta: “Phải làm cho quần chúng thấy lực lượng của họ, phát huy sáng kiến, tự họ nâng cao địa vị của họ, không phải mệnh lệnh bắt quần chúng theo, mà phải làm cho họ tự giác, tự động” (*Hồ Chí Minh toàn tập*, tập 7, tr. 28). Về phương diện này, khi diễn giải vấn đề từ góc độ nhân văn sâu sắc của Hồ Chủ tịch, Thủ tướng Phạm Văn Đồng nêu bao quát như sau: “Chủ nghĩa nhân đạo của Hồ Chủ tịch không chỉ là sống vì con người, suốt đời lo toan cho con người, càng không phải là làm ra và đem lại cho con người hưởng những điều con người mong muốn, mà là khơi dậy trong con người lòng tự hào và niềm tin, ý chí và nhiệt tình cách mạng để con người tự mình làm ra tất cả” (Nguyễn Như Ý, 1997, tr. 36).

Không thấu rõ tâm niệm sâu sắc của Hồ Chủ tịch theo hướng nhìn trên, chẳng những ta khó thấu triệt được đường lối quần chúng trong tư tưởng cách mạng của Người, mà còn khó thấu triệt cả đường lối quần chúng trong tầm nhìn ngôn ngữ của chính Người.

Từ đó, có thể nói, với Hồ Chủ tịch, vận động cách mạng là một chiến lược thức tỉnh con người. Thức tỉnh con người từ lòng tin ở con người để hướng con người vào hành động theo nguyên lý vừa trực quan nhưng cũng vừa hết sức trí tuệ theo một chủ nghĩa nhân văn mới của chính Người: ... *Người nào bị áp bức nhiều thì kẻ ấy càng vùng lên đấu tranh mạnh, miễn là họ được thức tỉnh...* Hiểu được điều này, hình như ta càng trở lại thắm thía hơn, vì sao Người hết sức coi trọng công tác tuyên truyền vận động quần chúng, và đặc biệt, ta lại càng thấu rõ hơn, vì sao bên cạnh việc định hướng đối tượng cụ thể và chức năng cụ thể cho ngôn ngữ, Người lại còn hết sức chú ý chỉ dẫn trực tiếp cách điều hành ngôn ngữ trong nhiệm vụ mở đường cho quần chúng đến với cách mạng.

2. Như vậy, không phải ngẫu nhiên mà bên cạnh lời khuyên: *mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng... khi nói, khi viết, phải làm thế nào cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm làm theo lời kêu gọi của mình...* Hồ Chủ tịch còn trực tiếp đưa ra mô hình nhằm chỉ dẫn thực thi những lời khuyên ấy.

Về phương diện này, Giáo sư viện sĩ Nguyễn Khánh Toàn, từ sự thể nghiệm của mình, đã nêu ra một nhận xét hoàn toàn xác đáng như sau:

“... Tuyên truyền là một hình thức giáo dục, vì vậy, về cách nói và viết, Bác đã đề ra những câu hỏi: viết cho ai, viết để làm gì, và viết như thế nào?

Cũng như về giáo dục, Bác nêu ra những câu hỏi: dạy ai, dạy gì, dạy như thế nào? và tự Bác đã giải đáp một cách rất kinh điển, thiên tài, sáng tạo những câu hỏi ấy” (Nguyễn Như Ý, 1997, tr. 115).

Lâu nay, thực ra chúng ta cũng đã nghe bàn luận và phân tích nhiều về lời khuyên *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào* của Hồ Chủ tịch. Nhưng, hình như chúng ta cũng chưa có dịp giải thích thật thỏa đáng tận gốc những gì thuộc về chiều sâu của một đường lối quần chúng vốn nằm trong lời khuyên ấy.

Đề cập đến vấn đề này, trước hết, chúng tôi hiểu rằng: quan tâm đến việc xác lập mô hình *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào*, thực chất là Hồ Chủ tịch quan tâm một cách toàn diện đến đối tượng tiếp nhận. Và khi quan tâm một cách toàn diện đến đối tượng tiếp nhận, trước hết, Hồ Chủ tịch không thể không quan tâm đến cách *xác lập thông tin hai chiều* theo nguyên tắc của một đường lối quần chúng:

... muốn nói cho quần chúng hiểu, trước hết phải hiểu quần chúng...

Theo chúng tôi, lời khuyên tiếp theo này nên được coi như là cái cốt lõi để thể hiện chiều sâu của một đường lối quần chúng trong giao tiếp đối với người làm công tác vận động cách mạng. Và thực chất đó cũng chính là nguyên tắc tối thượng của việc chỉ dẫn *xác lập thông tin hai chiều* gắn với một đường lối quần chúng vừa cho cách mạng vừa cho ngôn ngữ đang nằm trong mô hình *viết gì, viết cho ai*,

viết như thế nào. Nói khác, nếu không đặt mô hình *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào* trong chỉnh thể đường lối quản chúng với những lời khuyên... *muốn nói cho quản chúng hiểu, trước hết phải hiểu quản chúng... mỗi câu nói, mỗi chữ viết phải tỏ rõ tư tưởng và lòng ước ao của quản chúng...* thì ta khó thấy hết những gì thuộc về chiều sâu nằm trong nguyên tắc chỉ dẫn của mô hình. Và khi đã không hiểu điều ấy, thực chất là ta chưa quán triệt được tinh thần xác lập thông tin theo nguyên tắc đường lối quản chúng của chính Hồ Chủ tịch. Hướng xác lập thông tin hai chiều này không phải là sự chỉ dẫn hình thức trong cách xác lập thông tin. Mà đây là sự chỉ dẫn về một hướng điều tra xã hội học trong quá trình xác lập thông tin *có định hướng xã hội* trên cơ sở quan tâm toàn diện đến đối tượng tiếp nhận. Tại đây, trong tầm nhìn của người xác lập thông tin, nếu hiểu theo tinh thần trên, ta sẽ thấy hiện rõ sự chuyển hóa chẳng những *vấn đề của xã hội thành vấn đề của ngôn ngữ* cùng với sự khúc xạ trực tiếp của *bình diện nội dung thành bình diện hình thức*, mà ở đây còn có *vấn đề của người đọc chuyển thành vấn đề của người viết*; và chính tại quá trình này, khi trả lại thông tin cho người đọc, rõ ràng, người viết với trách nhiệm xã hội cao cả của mình, không thể không làm cho người đọc có ý thức rõ hơn về vấn đề thân phận xã hội của chính riêng mình...

Như vậy, mục đích nói và viết, từ chiều sâu trong cách quan niệm của

Hồ Chủ tịch thông qua mô hình điều hành ngôn ngữ *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào* là sự quan tâm toàn diện đến đối tượng tiếp nhận gắn với một đường lối quản chúng trong quá trình xác lập thông tin có định hướng. Nó không chỉ dừng lại ở chỗ làm cho người nghe, người đọc hiểu về điều được nói, được viết. Mà hơn thế, nó còn tác động lên người nghe, người đọc, làm thay đổi nhận thức của họ, trên cơ sở đó, làm thay đổi hành vi của họ, hướng họ vào hành động theo sức mạnh của tầm nhận thức mới. Qua cách xác định trên, rõ ràng, thông tin trong định hướng giao tiếp gắn với người tiếp nhận, với Hồ Chủ tịch, luôn luôn đặt chức năng giao tiếp ở vào vị thế không bao giờ tách rời với chức năng nâng cao nhận thức gắn với quá trình tư duy nơi người tiếp nhận. Và cả chức năng *giao tiếp lẫn nhận thức* ở đây không có mục đích tự thân. Cả hai cùng có một cứu cánh chung. Đó là nâng cao sự hiểu biết của con người xã hội để thức tỉnh họ và trực tiếp hướng họ vào *hành động*. Như vậy, khi nói đến định hướng hành động trong tầm nhìn ngôn ngữ của Hồ Chủ tịch mà ta tách nó khỏi một đường lối quản chúng trong sự chỉ dẫn điều hành ngôn ngữ để thực hiện cái đích ấy thông qua *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào* thì, thực ra, ta chưa thấu triệt một cách toàn diện những gì thuộc về đường lối quản chúng trong tầm nhìn ngôn ngữ của chính Hồ Chủ tịch.

3. Lâu nay, khi đề cập đến vấn đề này, phải chăng, đôi lúc hình như chúng ta

phần nào đã đơn giản hóa cách nhìn. Cụ thể là đường lối quần chúng vốn mang tính chiến lược cách mạng trong điều hành ngôn ngữ thông qua mô hình *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào* của Người có lúc được hiểu thu hẹp vào khái niệm quen dùng là tính quần chúng. Và đáng nói hơn là đôi khi tính quần chúng ở đây được xác định đơn thuần như là sự nô nê để hiểu trong hình thức diễn đạt ngôn từ. Ở đây, rõ ràng, với Hồ Chủ tịch, tính quần chúng trong đường lối quần chúng không chỉ nằm ở hình thức diễn đạt. Mà trước hết, nó bắt đầu từ bình diện nội dung với tất cả chiều sâu mang tính xã hội cách mạng, gắn với những gì mà trong cuộc sống hiện hành của mình, quảng đại quần chúng đang bức xúc mong đợi. Vâng, một bình diện nội dung gắn với tâm tư nguyện vọng bức xúc của chính quần chúng mà người tuyên truyền vận động cách mạng có nhiệm vụ phải đi sâu tìm hiểu và nói lên bằng nhiệt tình cháy bỏng của mình những điều thiết tha ấy.

Như vậy, nếu xét đường lối quần chúng vừa cho cách mạng vừa cho ngôn ngữ từ lô-gích những lời khuyên thì, đến đây, ta có thể hiểu được rằng: Để *quần chúng hiểu, tin và làm* thì người tuyên truyền vận động không thể không biết đến *tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng*, và cuối cùng, để trả lời được câu hỏi *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào*, rõ ràng là người viết không thể không biết đến *tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng* gắn với nguyên tắc *muốn nói cho*

quần chúng hiểu, trước hết phải hiểu quần chúng.

Và, có lẽ, cũng không phải hoàn toàn ngẫu nhiên mà khi đề cập đến tính mẫu mực của nhà văn hóa lớn Hồ Chủ tịch về phương diện này, Giáo sư viện sĩ Nguyễn Khánh Toàn nêu ra một nhận xét mang tính phát hiện hoàn toàn xác đáng như sau:

“... Câu văn của Bác đưa một cách tự nhiên người nghe, người đọc đến chỗ mà Bác muốn đưa họ đến. Bởi vì, Bác nói một cách ngay thẳng và đúng đắn điều mà quảng đại quần chúng đang ôm ấp trong chính trái tim mình” (Nguyễn Như Ý, 1997, tr. 114). Và, cũng về phương diện này, nhà văn Nguyễn Đình Thi đã nêu một nhận xét trùng hợp hết sức tinh tế: “Hồ Chủ tịch đã nói tiếng nói của chính nhân dân. Khi cụ Hồ nói, những người dân ngày xưa tối tăm cực khổ và đói rách cảm thấy mập mờ trong lòng mình bao nhiêu khao khát, bao nhiêu ý nghĩ không rõ ràng, bỗng nhiên người nông dân ấy thấy chính mình như đang nói lên. Khi Hồ Chủ tịch nói, là nhà hiền triết và người thi sĩ trong lòng mỗi người dân nói lên” (Nguyễn Như Ý, 1997, tr. 221).

Như vậy, hiểu mô hình *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào* từ quan hệ chỉnh thể với các lời khuyên trong định hướng hành động của nó, ta mới có điều kiện trở lại thấu rõ thêm tầm nhìn thực tiễn của Hồ Chủ tịch trong chiến lược ngôn từ (wording strategy) - một chiến lược mà ở đó không bao giờ có sự tách rời một đường lối quần chúng cho ngôn ngữ khỏi một đường lối quần

chúng cho cách mạng; và, do vậy, nó không bao giờ đơn thuần mang tính hình thức. Chính tầm nhìn này đã phần nào giúp ta lý giải vì sao trong nghiên cứu, khi không đặt mô hình *viết gì, viết cho ai, viết như thế nào* vào quỹ đạo của một đường lối quản chúng, thông qua những lời khuyên để khảo sát, thì nhiều người nặng về hình thức. Trái lại, khi nhận rõ chức năng chỉ dẫn thực thi đường lối quản chúng của mô hình với tầm liên hệ khoa học rộng hơn, ta càng có cơ hội hiểu rõ: Vì sao trong lý thuyết giao tiếp cập nhật nhất hiện nay, khi quan tâm đúng mức đến hiệu lực giao tiếp, người ta bắt đầu chú ý nhiều đến thế liên ngành với các vấn đề tâm lý học trong điều tra xã hội học, vấn đề phản hồi và tiếp nhận trong lý thuyết xác lập thông tin.

Nhìn chung, từ những gì có được trong bước đầu suy nghĩ về *một đường lối quản chúng trong tầm nhìn ngôn ngữ Hồ Chủ tịch*, chúng tôi có thể khẳng định:

1) Khi nói về *một đường lối quản chúng trong tầm nhìn ngôn ngữ Hồ Chủ tịch*, trước hết, ta không thể tách rời sự thực thi về một đường lối quản chúng trong ngôn ngữ để thực hiện một đường lối quản chúng trong cách mạng, gắn với yêu cầu *vận động cách mạng theo định hướng hành động từ quan điểm thực tiễn* của Hồ Chủ tịch.

2) Đồng thời, cũng như vậy, khi nói đến *đường lối quản chúng trong tầm nhìn ngôn ngữ của Hồ Chủ tịch*, về một phương diện nào đó, thực ra, cũng là nói đến sự đúc kết kinh nghiệm sử dụng ngôn ngữ trong quá trình vận động cách mạng của chính Người theo nguyên tắc: *luôn luôn tính đến tâm lý và nguyện vọng của đối tượng quản chúng, lấy đó làm tiền đề phản hồi cho quá trình định hướng và xác lập thông tin để tạo hiệu lực tối đa trong giao tiếp nhằm kích thích hành vi xã hội cụ thể của người tiếp nhận theo hướng cách mạng...*

3) Và cũng từ đó, cuối cùng, chúng ta có thể khẳng định rằng: Triệt để đặt mục tiêu ngôn ngữ vào định hướng hành động cách mạng cho đối tượng quảng đại quản chúng, theo *một đường lối quản chúng vừa cho cách mạng vừa cho ngôn ngữ* như Hồ Chủ tịch đã làm, về một phương diện nào đó, Hồ Chủ tịch đã trực tiếp tạo ra một bước ngoặt quan trọng để làm gia tăng *hàm lượng văn hóa mới*, cả nội dung lẫn hình thức, ngay từ trong cơ chế ngôn ngữ. Và trong sự định hướng rất tinh vi mang ý nghĩa *cách mạng văn hóa trong lòng ngôn ngữ để nâng cao dân trí theo hướng chiến lược* này, Hồ Chủ tịch chính là người đề xướng đồng thời cũng là người gương mẫu thực thi. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5). 2000. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
2. *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 7). 1987. Hà Nội: Nxb. Sự thật.
3. Nguyễn Như Ý. 1997. *Hồ Chí Minh, tác gia, tác phẩm nghệ thuật ngôn từ*. Hà Nội: Nxb. Giáo dục.